

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 246/2024/HS-ST
Ngày: 28-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Minh Trí;
- Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hải Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 237/2024/TLST-HS ngày 16/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2024/QĐXXST-HS ngày 01/11/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Thi H**, sinh năm 1971, tại Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số A, đường B, Khu phố C, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; con ông Mai Văn L và bà Ma Thị L1; Bị cáo không có chồng, có 01 người con sinh năm 1994; Tiền án – Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 20/11/1996, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 39 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, quy định tại khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1985, sửa đổi, bổ sung năm 1991 theo Bản án số 1835/HSST (Tổng hợp hình phạt của Bản án số 168/HSST ngày 14/10/1993 của Tòa án nhân dân Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án số 220/HSPT ngày 19/6/1996 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh). Chấp hành xong hình phạt ngày 01/5/1999.

- Ngày 28/12/2000, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 theo Bản án số 473/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 18/01/2002.

- Ngày 29/5/2003, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 theo Bản án số 44/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 01/11/2005.

- Ngày 18/6/2009, bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 theo Bản án số 473/2009/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 06/7/2011.

- Ngày 24/02/2012, bị Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 theo Bản án số 15/2012/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 07/4/2013.

- Ngày 07/11/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 theo Bản án số 57/2014/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 10/7/2015.

- Ngày 14/9/2017, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 theo Bản án số 151/2014/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 31/01/2019.

Bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 08/8/2024 đến ngày 31/10/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại:* Chị Nguyen Thanh Gia G, sinh năm 2000; hộ khẩu thường trú: N, xã VT, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Số A, đường H, Tổ L, Khu phố 3, phường PL, thành phố L, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Bui Minh H1, sinh năm 1960; địa chỉ: Số B, đường Q, Phường K, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Thi H là đối tượng có nhân thân xấu, không có nghề nghiệp ổn định và không có nơi cư trú nhất định. Khoảng 07 giờ ngày 01/8/2024, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio, màu đen, biển số 59V3-646.68 chạy đến Trạm y tế phường Phú Lợi tại hẻm 210, đường Huỳnh Văn Lũy, Khu phố 7, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để khám bệnh. Trong khi đang đứng xếp hàng để chờ đến lượt khám, H nhìn thấy chị Nguyen Thanh Gia G đang đứng chờ để tiêm phòng cho con và có để 01 túi xách trên lan can của Trạm y tế nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của chị Gia. Thực hiện ý định trên và lợi dụng lúc chị Gia bế con không để ý, H đã lén đi lại gần túi xách, dùng tay phải lục soát bên trong túi xách và lấy trộm được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu đen, dung lượng 256 Gb rồi nhanh chóng đi ra ngoài, điều khiển xe mô tô biển số 59V3-646.68 rời đi. Sau đó, H bán chiếc điện thoại di động vừa trộm được cho một người nam (hiện tại chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) gặp ở trên đường được số tiền 2.000.000^d (hai triệu đồng) rồi tiêu xài hết số tiền trên. Đến ngày 08/8/2024, do được người thân khuyên nhủ và thấy ăn

năn hồi cải nên H đến Công an phường Phú Lợi xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Công an phường Phú Lợi tiến hành lập Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và tạm giữ của H 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio, màu đen, biển số 59V3-646.68, số khung MH3 SE88HONJ370181, số máy E3R2E-3158602.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 211/KL-HĐĐGTS ngày 12/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu đen, dung lượng 256 Gb trị giá tại thời điểm ngày 01/8/2024 là 7.500.000^d (bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio, màu đen, biển số 59V3-646.68 là tài sản của ông Bui Minh H1 (là anh rể của Mai Thi H). Ngày 01/8/2024, H mượn xe trên để đi công việc và ông H1 không biết việc H sử dụng xe trên để đi trộm cắp tài sản. Ngày 26/9/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả xe mô tô trên cho ông H1 theo Quyết định xử lý vật chứng số 2900/QĐ-ĐTTH ngày 26/9/2024.

Cáo trạng số 221/CT-VKS-HS ngày 16/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Mai Thi H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Mai Thi H, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Mai Thi H mức hình phạt từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Mai Thi H đã bồi thường cho bị hại Nguyen Thanh Gia G số tiền 7.500.000 đồng, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt.

Bị hại Nguyen Thanh Gia G trình bày: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 7.500.000 đồng nên không yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành

vi tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mai Thi H đã khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 01/8/2024, tại Trạm y tế phường Phú Lợi, hẻm 210, đường Huỳnh Văn Lũy, Khu phố 7, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Mai Thi H đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu đen, dung lượng 256 Gb, trị giá 7.500.000^d (bảy triệu, năm trăm nghìn đồng) của bị hại Nguyen Thanh Gia G. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mai Thi H có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Mai Thi H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Thi H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2024 đến ngày 31/10/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong.

3. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Mai Thi H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nga